TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐẤT ĐỎ
TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 52/2023/HS-ST
Ngày 11- 09- 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẤT ĐỎ, TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Tuyền

Các Hội thẩm nhân dân:

+ Ông Nguyễn Văn Hà

+ Bà Lê Thị Tuyết Nhung

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Phan Cao Thiên- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đất Đỏ, tỉnh Bà Rịa –Vũng Tàu.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đất Đỏ, tỉnh Bà Rịa –Vũng Tàu*** *tham gia phiên tòa*: Bà Nguyễn Thị Huyền- Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 9 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đất Đỏ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử sơ thẩm C khai vụ án hình sự thụ lý số: 52/2023/TLST-HS ngày 15 tháng 8 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 53/2023/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 8 năm 2023 đối với bị cáo:

Trương Chí C - sinh năm 1996 tại Bà Rịa - Vũng Tàu; Nơi cư trú: tổ 2 ấp P, xã P, huyện Đ, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu; Nghề nghiệp: không; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trương Văn S– sinh năm: 1968 và bà Đặng Thị S - sinh năm 1967; vợ Nguyễn Thị Hồng L- sinh năm 1997 (đã ly hôn) và 01 con sinh năm 2019.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo tại ngoại. Có mặt tại phiên tòa.

2.2. Bị hại: Anh Nguyễn Văn L - sinh năm 1991

Địa chỉ: Khu phố P, thị trấn P, huyện Đ, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu (Vắng mặt)

2.3. ***Người làm chứng***:

2.3.1. Anh Đặng Minh T – sinh năm 1989; địa chỉ: khu phố T, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu. (Có mặt)

2.3.2. Anh Nguyễn Văn M - sinh năm: 2002 (Có mặt)

Địa chỉ: ấp P, xã P, huyện Đ, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu.

2.3.3.Anh Thiềm Quang V - Sinh năm: 1998; địa chỉ: khu phố P, thị trấn Đ,

huyện Đ, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu. (Vắng mặt)

2.3.4. Chị Đào Thanh T1- sinh năm: 2004; địa chỉ: 22/5A, khu phố 2, phường P, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh. (Vắng mặt)

2.3.5. Anh Dương Công Đ- sinh năm 2004; địa chỉ: khu phố P, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh BR-VT. (Vắng mặt)

2.3.6. Anh Hồ Văn U – sinh năm: 2004; địa chỉ: 1Ô1/26 khu phố L, thị trấn P, huyện Đ, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu. (Vắng mặt)

2.3.7. Bà Huỳnh Thị Thanh T2- sinh năm: 1968; địa chỉ: 1Ô1/26 khu phố L, thị trấn P, huyện Đ, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào tối ngày 14/02/2023, nhóm bạn gồm: Đặng Minh T, Thiềm Quang V, Nguyễn Văn M, Dương Công Định, Trương Chí C và Đào Thanh T1 cùng ăn uống với nhau tại phòng trọ của T tọa lạc khu phố P, thị trấn Đ, huyện Đ. Trong lúc ăn uống, T1 kể với T về việc T1 và Nguyễn Văn L đang tranh chấp việc thăm nuôi con chung nên T1 nhờ T chở xuống Phước Hải để nói chuyện với L. Khoảng hơn 22 giờ cùng ngày, T mượn xe của Minh chở T1 đi và M, V, C và Đ cũng đi theo. Khi đi đến khu vực phòng trọ của L thì T1 đi vào nói chuyện với L, những người còn lại thì ngồi ngoài chỗ dựng xe (cách đó khoảng 5-6m) chờ. Trong lúc nói chuyện, T1 và L xảy ra cãi nhau, bà Huỳnh Thị Thanh T2 (mẹ T1) cầm một đoạn tre ra, C thấy vậy nên đi tới và nói "*bà đem cây ra vậy là bậy rồi*", bà T2 liền dựng cây tre lại ở vách tường. Trong lúc bà T2 nói chuyện với C thì xảy ra xô đẩy, Hồ Văn U đi đến nói chuyện với C thì bị C dùng tay tát vào mặt. Thấy U bị đánh, L nhặt một khúc cây gần đó, trên khúc cây có gắn một phần sắt trên đầu (phần sắt này hơi cong) dài khoảng 01m đánh vào vai của C, C giật khúc cây của L và đánh một nhát vào đầu L, những người còn lại thấy đánh nhau nên vào can ngăn, đẩy C và L ra. Lúc này, U cầm một đoạn tre dài 1,38m (đoạn tre ban đầu bà T2 cầm ra để chỗ vách tường) đến đánh vào đầu C, làm bể nón bảo hiểm C đang đội trên đầu; thấy vậy, Đ, M xông vào giật khúc tre ra, không cho đánh nhau nữa. Gia đình của L đưa L đi khám, điều trị vết thương tại Bệnh viện Bà Rịa.

Đồ vật, tài liệu thu giữ: 01 nón bảo hiểm màu trắng đã bị bể; 01 đoạn tre khô, hình trụ dài 1,38m một đầu có đường kính 4,5cm, đầu còn lại có đường kính 4,0cm; 01 xe mô tô hiệu Yamaha Sirius màu đen đỏ, biển số 72H1-039.17 kèm theo giấy chứng nhận đăng ký số 000019; 01 xe mô tô hiệu Honda Wave màu đỏ, biển số 72H1-373.95 kèm theo giấy chứng nhận đăng ký số 72 002248; 01 xe mô tô hiệu Honda Vario màu trắng-cam, biển số 72H1-357.37 kèm theo giấy chứng nhận đăng ký số 72 000331.

Đối với vật đã gây ra thương tích cho Nguyễn Văn L: vật dạng khúc cây có gắn một phần sắt trên đầu, phần sắt này hơi cong, dài khoảng 01m, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đất Đỏ đã tiến hành truy tìm nhưng chưa thấy.

Tại bản kết luận giám định số: 109/KLTTCT-PYBRVT ngày 06/4/2023 của

Trung tâm Pháp y tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu đối với: tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Nguyễn Văn L trong vụ việc nêu trên như sau:

- Các kết quả chính:

+ Kết quả khám giám định: 01 sẹo nhỏ.

+ Kết quả cận lâm sàn:

- Nứt xương đính bên trái d#28mm, có mảnh xương rời nhu mô não #5mm.
- Điện não chưa ghi nhận bất thường.

- Kết luận:

+ Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế, Quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Nguyễn Văn L tại thời điểm giám định là 19% (Mười chín phần trăm), áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư.

+ Kết luận khác: Thương tích trên khả năng được gây ra do sự tác động tương hỗ của vật rắn tầy, tác động với lực rất mạnh vào vị trí thương tích theo chiều hướng từ trên xuống dưới, cơ chế va đập.

- Về trách nhiệm dân sự: Trương Chí C đã bồi thường cho Nguyễn Văn L tổng số tiền 40.000.000 đồng. Nguyễn Văn L không yêu cầu bồi thường gì thêm về trách nhiệm dân sự, đồng thời làm đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt đối với C .

- Về xử L vật chứng: Ngày 17/7/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đất Đỏ đã trả 01 xe mô tô hiệu Yamaha Sirius màu đen đỏ, biển số 72H1-039.17 kèm theo giấy chứng nhận đăng ký số 000019 cho Thiềm Quang Vinh; 01 xe mô tô hiệu Honda Wave màu đỏ, biển số 72H1-373.95 kèm theo giấy chứng nhận đăng ký số 72 002248 cho Nguyễn Văn Minh; 01 xe mô tô hiệu Honda Vario màu trắng-cam, biển số 72H1-357.37 kèm theo giấy chứng nhận đăng ký số 72 000331 cho Trương Chí C . Đối với các vật chứng còn lại hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đất Đỏ.

Tại cáo trạng số: 51/CT-VKS ngày 15 tháng 8 năm 2023 của Viện kiểm sát huyện Đất Đỏ truy tố bị cáo về tội "*Cố ý gây thương tích"* theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố phát biểu quan điểm luận tội như sau:

* Về tội danh: Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo theo như cáo trạng nêu trên.

* Về Điều luật áp dụng và hình phạt: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 65, Điều 38, Điều 50 của Bộ luật hình sự tuyên phạt bị cáo Trương Chí C từ 2 năm đến 2 năm 6 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 4 đến 5 năm về tội "*Cố ý gây thương tích"*.

Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy các vật chứng còn lại hiện đang tạm giữ.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo Trương Chí C thống nhất với bản luận tội của viện kiểm sát, không tranh luận gì thêm.

- Những người làm chứng có lời khai phù hợp với các tình tiết trong hồ sơ vụ án cũng như lời khai bị cáo tại phiên tòa.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo nhận thức hành vi của bản thân là có tội, rất hối hận về hành vi của mình, xin giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo để ở bên ngoài điều trị bệnh.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] **Về tố tụng**: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra huyện Đất Đỏ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đất Đỏ trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là đúng quy định pháp luật.

[2] ***Về hành vi phạm tội của bị cáo***: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa đối chiếu với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai bị hại và những người làm chứng cùng các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ là phù hợp. Từ đó, có đủ cơ sở kết luận:

Vào khoảng 23 giờ ngày14-02-2023, tại khu vực bên ngoài nhà trọ H thuộc khu phố P, thị trấn P, huyện Đ, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu, giữa Trương Chí C và bà Huỳnh Thị Thanh T2 xảy ra mâu thuẫn. Sau đó, C xô đẩy bà T2 và dùng tay tát vào mặt Hồ Văn U. Thấy vậy, Nguyễn Văn L (anh trai U) nhặt một khúc cây gần đó (trên khúc cây có gắn một phần sắt trên đầu dài khoảng 01m) đánh vào vai của C. Tiếp đến, C giật lại được khúc cây này từ L và đánh một nhát vào đầu L gây thương tích. Cuối cùng, Hồ Văn U cầm một đoạn tre dài 1,38m đánh vào đầu C, làm bể nón bảo hiểm C đang đội trên đầu.

Căn cứ theo bản kết luận giám định số 109/KLTTCT-PYBRVT ngày 6/4/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu kết luận: Nguyễn Văn L có 01 sẹo nhỏ, nứt xương đính bên trái #28mm, có mảnh xương rời nhu mô não #5mm; xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Nguyễn Văn L tại thời điểm giám định là 19%. Nguyên nhân, thương tích trên khả năng được gây ra do sự tác động tương hỗ của vật rắn tầy, tác động với lực rất mạnh vào vị trí thương tích theo chiều hướng từ trên xuống dưới, cơ chế va đập.

Như vậy, Trương Chí C đã dùng hung khí nguy hiểm cố ý gây thương tích cho Nguyễn Văn L với tỷ lệ tổn thương cơ thể 19% nên thuộc một trong những tình tiết định khung quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự. Do đó, đủ cơ

sở kết luận, bản cáo trạng nêu trên của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đất Đỏ truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

Đối với hành vi của Nguyễn Văn L dùng cây đánh vào vai làm C bầm tím vai và Hồ Văn U dùng cây đánh vào đầu C nhưng không gây thương tích chỉ làm bể nón bảo hiểm, đồng thời C cũng từ chối giám định nên Công an huyện Đất Đỏ đã ra quyết định xử phạt hành chính đối với L, U là đúng quy định pháp luật.

Đối với Đặng Minh T, Nguyễn Văn M, Dương Công Đ, Thiềm Quang V, Đào Thanh T1: Quá trình điều tra xác định C, T, V, M, Đ, T1 không có sự bàn bạc, thống nhất trong việc gây thương tích cho L, không chuẩn bị hoặc đem theo hung khí đến nhà L, quá trình xô sát không tham gia hay hỗ trợ đánh L cũng người nhà của L mà chỉ can ngăn, việc C đánh L là bộc phát do L đánh C trước. Do đó, Công an huyện Đất Đỏ đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với họ là đúng quy định pháp luật.

[3] ***Về tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội:*** Hành vi bị cáo gây ra là rất nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe của người bị hại được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an ninh tại địa phương. Do đó, cần phải xử phạt bị cáo một mức án nghiêm khắc mới đủ sức cải tạo, giáo dục riêng và răn đe, phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

Tuy nhiên, cũng cần xem xét, trong vụ án này, bị hại cũng có một phần lỗi (đã dùng khúc cây đánh vào vai bị cáo trước). Hành vi bị cáo chỉ mang tính bộc phát, không cố ý tước đoạt tính mạng người khác, không có vai trò đồng phạm. Bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, bị cáo vừa phẫu thuật bệnh lý về tim, đang trong thời gian điều trị ngoại trú, sức khỏe chưa ổn định đồng thời có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà xem xét cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ cải tạo giáo dục và đảm bảo phòng ngừa chung, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[4] ***Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:***

[4.1] *Về tình tiết tăng nặng*: Không có.

[4.2] *Về tình tiết giảm nhẹ*: Qúa trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã bồi thường thiệt hại cho bị hại, bị hại có yêu cầu giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên được áp dụng điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] ***Về xử lý vật chứng vụ án***: Tịch thu, tiêu hủy 01 (một) nón bảo hiểm màu trắng bị bể (hư hỏng nặng); 01 (một) đoạn tre khô, hình trụ dài 1,38m, một đầu có đường kính 4,5cm, đầu còn lại có đường kính 4,0cm.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong.

[7] *Về án phí hình sự sơ thẩm*: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo và bị hại trong vụ án được quyền kháng cáo bản án theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo **Trương Chí C** phạm tội "*Cố ý gây thương tích*"

Áp dụng điểm đ Khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự; điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 65, Điều 38, Điều 50 của Bộ luật hình sự 2015:

Xử phạt: Trương Chí C **02** (Hai) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 04 (Bốn) năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (11- 9- 2023).

Giao bị cáo C cho Uỷ ban nhân dân xã P, huyện Đ, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với cơ quan, tổ chức, chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp, bị cáo C thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ quy định tại Điều 87 Luật thi hành án hình sự năm 2019 thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo; nếu phạm tội mới trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã được hưởng án treo và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định của Bộ luật hình sự.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu, tiêu hủy 01 (một) nón bảo hiểm màu trắng bị bể (hư hỏng nặng); 01 (một) đoạn tre khô, hình trụ dài 1,38m, một đầu có đường kính 4,5cm, đầu còn lại có đường kính 4,0cm.

(*Toàn bộ số vật chứng nêu trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng số 49/BB ngày 16 tháng 8 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ*).

3. Về án phí: Trương Chí C phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333, 336 và Điều 337 của Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác có quyền làm đơn kháng cáo; Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày; Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp thì có quyền kháng nghị bản án trong thời hạn 30 (Ba mươi) ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (11-9-2023) để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử phúc thẩm. Đối với bị hại không có mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ theo quy định pháp luật.

5. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án

dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND Tỉnh BR-VT;
- VKSND huyện Đất Đỏ;
- Công an tỉnh BR-VT;
- Sở tư pháp tỉnh BR-VT;
- C an huyện Đất Đỏ;
- Chi cục THADS huyện Đất Đỏ;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Nguyễn Thị Thanh Tuyền